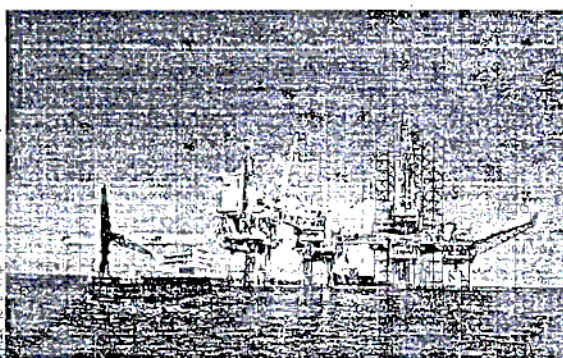
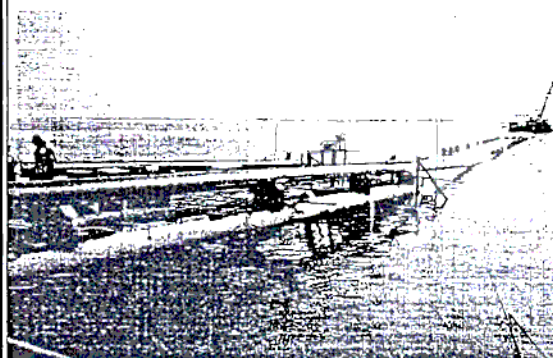
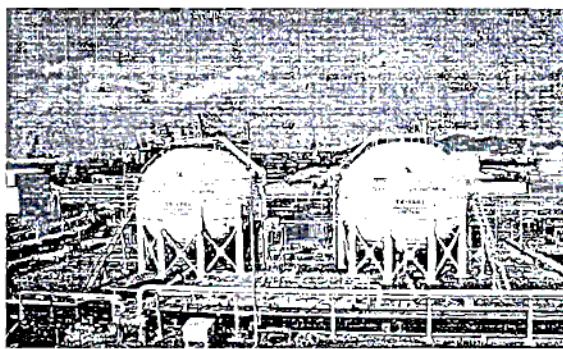
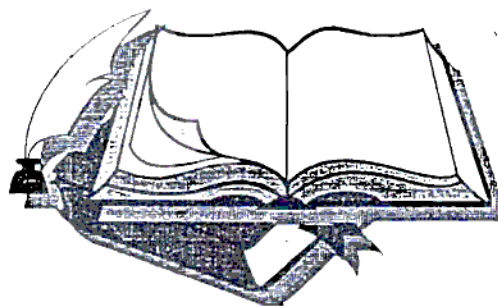




TỔNG CÔNG CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM  
CÔNG TY CP XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BÈ CHỨA DẦU KHÍ

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014



*Tháng 4 năm 2015*





## MỤC LỤC

- I. THÔNG TIN CHUNG
- II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM
- III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC
- IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY
- V. QUẢN TRỊ CÔNG TY
- VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

11/1/2015 14:11



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

**I- THÔNG TIN CHUNG:**

**1.1 Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500833615
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: Số 35G Đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Số điện thoại: 0643.835888
- Số Fax: 0643.835883
- Website: www.pvc-pt.vn
- Mã cổ phiếu: PXT

**1.2 Quá trình hình thành và phát triển:**

Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (PVC-PT) là đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam chuyên nhận thầu chế tạo, lắp đặt bồn bể chứa xăng dầu, bồn chịu áp lực, các đường ống dẫn dầu, khí và lắp đặt các hệ thống thiết bị công nghệ, hệ thống thiết bị điều khiển.

Qua 27 năm xây dựng và phát triển từ những đơn vị tiền thân, với kinh nghiệm thi công hàng loạt các công trình lớn nhỏ trên toàn quốc, hiện nay PVC-PT đã trở thành một trong những đơn vị đứng đầu cả nước chế tạo, lắp đặt bồn bể các đường ống dẫn dầu, khí có uy tín về chất lượng tiến độ và các dịch vụ bảo hành, bảo trì đáng tin cậy.

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty kể từ ngày thành lập đã trải qua một số mốc sự kiện quan trọng như sau:

|   |   |
|---|---|
| <b>Thành lập</b><br><b>5/3/1988</b>                 | Tiền thân Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí là Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa được thành lập vào ngày 5/3/1988   |
| <b>Nhận chứng chỉ ISO 31/8/2001</b>                 | Nhận chứng chỉ ISO 9002: 1994 (tổ chức chứng nhận BVQI)   |
| <b>Sáp nhập</b><br><b>27/11/2004</b>                | Sáp nhập với Xí nghiệp Sửa chữa Phương tiện nổi và Xây lắp điện nước thành Xí nghiệp Xây lắp Đường ống, Bồn bể và Điện nước   |
| <b>Thành lập thành Công ty</b><br><b>21/12/2007</b> | Thành lập Công ty TNHH MTV Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí trên cơ sở hợp nhất Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bồn bể và Điện nước, Xí nghiệp Sửa chữa các Công trình Dầu khí và Ban Cù Lao Tào   |
| <b>Cổ phần hoá</b><br><b>Ngày 16/11/2009</b>        | Đây là bước ngoặt quan trọng hình thành nên Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (PVC-PT) ngày nay. Việc chuyển đổi được thực hiện theo Quyết định 963/QĐ-XLĐK ngày 16 tháng 11 năm 2009 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam trên cơ sở chuyển đổi Công ty TNHH MTV Xây lắp Đường ống Bồn bể Dầu khí thành Công ty |



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

Cổ phần với vốn điều lệ ban đầu là 200 tỷ đồng

**Niêm yết trên sàn Chứng khoán HOSE ngày 1/6/2010**

Ngày 1/6/2010, 20 triệu cổ phiếu Công ty PVC-PT đã chính thức niêm yết trên sàn HOSE với mã **PXT**. Đây là một cơ hội để Công ty trở thành Công ty đại chúng và quảng bá thương hiệu của mình.

**Nhận Chứng chỉ ISO- OHSAS vào tháng 15/7/2010**

Do yêu cầu của phiên bản ISO 9001 mới, PVC-PT đã mời đơn vị tư vấn chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2000 của PVC-PT sang ISO 9001: 2008; đồng thời tư vấn xây dựng thành công hệ thống quản lý An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn OHSAS 18001:2007, và tích hợp ISO 9001: 2008 và OHSAS 18001:2007 vào cùng 1 hệ thống. Ngày 15/7/2010 PVC-PT đã vinh dự được tổ chức chứng nhận Quốc tế TUV cấp chứng nhận cho HT Quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 và hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn BS OHSAS 18001:2007. Điều này thể hiện sự lớn mạnh và tính chuyên nghiệp ngày càng tăng của Công ty PVC-PT.

**Thành lập Chi nhánh XN- XL 5 ngày 30/11/2011**

Thành lập Chi nhánh – Xi nghiệp Xây lắp số 5 thuộc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí trên cơ sở chuyển đổi và cơ cấu lại Đội Xây lắp 5 theo QĐ số 70/QĐ-HĐQT ngày 30/11/2011

**Được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba ngày 15/3/2013**

Công ty đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba (theo QĐ số 481/QĐ-CTN ngày 15/3/2013) đây là phần thưởng vô cùng cao quý và là niềm tự hào đối với toàn thể CBCNV Công ty, đồng thời đây cũng là động lực to lớn để CBCNV Công ty ra sức phấn đấu khắc phục các khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

**Lấy chứng chỉ ASME ngày 15/9/2013**

Công ty đã hoàn thành việc lấy **chứng chỉ ASME** - chứng nhận về năng lực thiết kế chế tạo theo tiêu chuẩn của Hiệp hội cơ khí Mỹ vào ngày 15/9/2013.

### **1.3 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

#### **1.3.1 Ngành nghề kinh doanh:**

Các ngành nghề /sản phẩm /dịch vụ chiếm 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần đây nhất là:

- Xây lắp các công trình đường ống, bể chứa dầu khí;
- Xây lắp các công trình lọc hoá dầu, vận chuyển, chế biến và tàng trữ dầu khí ;
- Xây lắp các công trình nhà máy năng lượng dầu khí, các nhà máy hoá chất dầu khí;
- Duy tu bảo dưỡng, sửa chữa, sơn chống ăn mòn các công trình dầu khí (ngoài biển và đất liền);



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

- Xây dựng các công trình dân dụng và Công nghiệp khác.

### **1.3.2 Địa bàn kinh doanh:**

Các địa bàn hoạt động kinh doanh, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần đây nhất của Công ty là: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Tỉnh Cà Mau.

## **1.4 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

### **1.4.1 Mô hình quản trị:**

Mô hình quản trị doanh nghiệp áp dụng tại Công ty PVC-PT được thống nhất từ trên xuống bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị; Ban Điều hành gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc phụ trách.

Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) lãnh đạo và chịu trách nhiệm chung mọi mặt hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí và các quy định pháp luật khác có liên quan; trực tiếp chỉ đạo, điều hành các công việc lớn, quan trọng, các vấn đề có tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác.

Chủ tịch HĐQT phân công các Ủy viên HĐQT chỉ đạo, xử lý các công việc trong từng lĩnh vực. Các Ủy viên HĐQT sử dụng quyền hạn của Chủ tịch HĐQT để giải quyết các công việc thuộc phạm vi được phân công và ủy quyền.

Giám đốc lãnh đạo và chịu trách nhiệm chung mọi mặt hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Giám đốc phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xây lắp đường ống bể chứa dầu khí và các quy định pháp luật khác có liên quan; trực tiếp chỉ đạo, điều hành các công việc lớn, quan trọng, các vấn đề có tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác.

Giám đốc phân công các Phó Giám đốc chỉ đạo, xử lý các công việc trong từng lĩnh vực. Các Phó Giám đốc sử dụng quyền hạn của Giám đốc để giải quyết các công việc thuộc phạm vi được phân công và ủy quyền.

Cơ cấu tổ chức của Công ty PVC-PT được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Giám đốc Công ty quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể thông qua các Phó Giám đốc phụ trách.

### **1.4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:**

Cơ cấu tổ chức của Công ty năm 2014 gồm 05 phòng chức năng (gồm: Phòng Tổ chức Hành chính; Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Kỹ thuật An toàn; Phòng Kinh tế Kế hoạch; Phòng Thương mại đầu tư); 05 đội thi công (Gồm Đội xây lắp 1; Đội xây lắp 2; Đội xây lắp 6; Đội xây lắp 7; Đội xây lắp điện nước) và 01 Chi nhánh - Xí nghiệp Xây lắp số 5.

Đầu năm 2015, sau khi kiểm tra, rà soát, để phù hợp với tình hình thực tiễn, đồng thời nhằm hiện thực hóa chiến lược sản xuất kinh doanh, giúp Công ty có thể hoạt



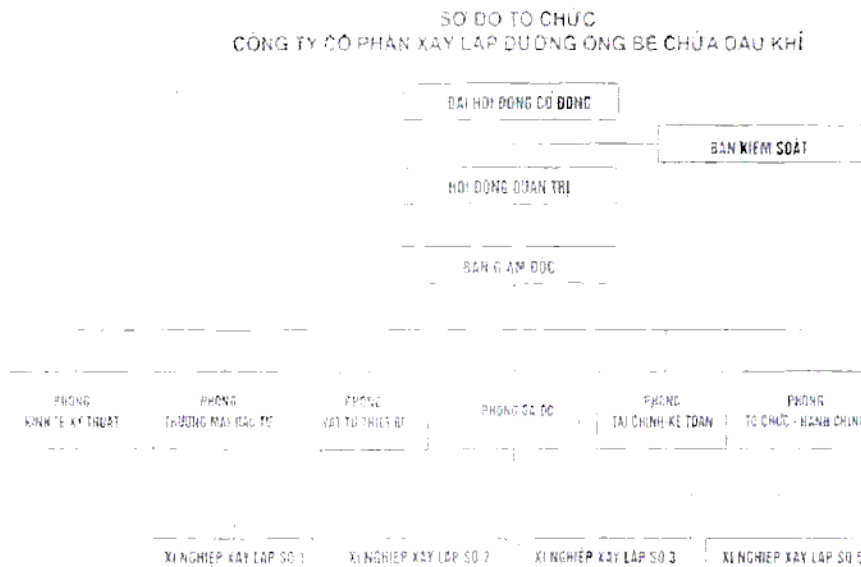
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

động hiệu quả hơn cả về mặt vận hành và cơ cấu tổ chức: quyết tâm đổi mới doanh nghiệp; tái cấu trúc toàn bộ Công ty để đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả và chuyên sâu từ lãnh đạo đến các phòng ban Xí nghiệp trực thuộc, trong quý I năm 2015 Ban lãnh đạo Công ty đã hoàn thành tái cơ cấu tổ chức các Phòng chức năng Công ty và các đơn vị trực. Hiện nay Công ty gồm 06 Phòng chức năng bao gồm:

- Phòng Tổ chức Hành chính;
- Phòng Tài chính Kế toán;
- Phòng Kinh tế Kỹ thuật;
- Phòng Thương mại Đầu tư;
- Phòng Vật tư Thiết bị
- Phòng Quản lý chất lượng và An toàn (QA-QC).

- 04 Xí nghiệp bao gồm:

- Xí nghiệp Xây lắp số 1: Xây dựng mới trên cơ sở sáp nhập đội Xây lắp số 1 và đội xây lắp số 7.
- Xí nghiệp xây lắp số 2: Xây dựng mới trên cơ sở sáp nhập đội xây lắp số 2 và đội xây lắp số 6
- Xí nghiệp xây lắp số 3: Được xây dựng mới cùng với nhân sự đội xây lắp Điện nước
- Xí nghiệp xây lắp số 5: Cùng cố lại trên cơ sở Xí nghiệp Xây lắp số 5 cũ



**1.4.3 Các công ty con công ty, công ty liên kết:** Không có

**1.5 Định hướng phát triển :**



### 1.5.1 Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- **Mục tiêu tổng quát:**

- **Từ năm 2015-2018:** Duy trì ổn định và phát triển bền vững, đến năm 2018 cân bằng về tài chính và có thể trực tiếp tham gia đấu thầu trong nước và quốc tế.
- **Từ năm 2018-2020:** Trở thành đơn vị chủ lực của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam và Tập đoàn dầu khí Việt Nam trong lĩnh vực xây lắp các công trình đường ống bể chứa, các công trình phụ trợ và các công trình gia công chế tạo.

- **Mục tiêu cụ thể:**

- Thực hiện đề án tái cấu trúc doanh nghiệp và nâng cao năng lực quản trị của PVC-PT: Tái cấu trúc doanh nghiệp và tài chính, tái cấu trúc mô hình quản lý và cơ cấu tổ chức, tái cấu trúc về quản trị
- Tập trung thực hiện hoàn thành các hạng mục công trình đã ký tại Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đúng tiến độ; hoàn thành thi công công trình kho chứa LPG Đà Nẵng, LPG Đình Vũ Hải Phòng, Công trình chung cư thu nhập thấp Côn Đảo; duy trì thị phần và thực hiện thi công tốt các công trình sửa giàn khoan, mở rộng công tác tiếp thị sửa chữa giàn khoan đối với các công ty POC, JOC.
- Phối hợp với các đơn vị thành viên trong Tổng công ty PVC như PVC-MS/PVC-IC để thực hiện các công trình lớn mà Tập đoàn và các đơn vị trong ngành đầu tư như: Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu, Nhà máy nhiệt điện Long Phú, dự án đường ống đưa khí vào bờ Nam Côn Sơn 2, nhà máy xử lý khí Cà Mau, kho LNG 1 triệu tấn tại Phú Mỹ, các kho chứa xăng dầu do PV Oil làm chủ đầu tư, các công trình do Tổng công ty Đạm đầu tư, Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn, Nhà máy hóa dầu Long Sơn...

### 1.5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Duy trì nguồn lực trong năm 2015-2017 và phát triển nguồn lực cho các năm tiếp theo để tạo tiền đề PVC-PT đủ năng lực thực hiện một phần tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành dầu khí, trên cơ sở hợp tác với các đơn vị trong Tổng công ty, các đối tác trong và ngoài nước.
- Từng bước quản lý và kiểm soát được hồ sơ thiết kế trong các công trình, thực hiện bản vẽ chi tiết, tiến tới thiết kế được một phần khối lượng công việc trong các công trình chuyên ngành dầu khí như: bình bồn áp lực, bồn chứa xăng dầu, đường ống dẫn khí, dẫn dầu...
- Tập trung vào lĩnh vực cốt lõi như lắp đặt, chế tạo các hệ thống đường ống công nghệ; hệ thống bồn bể chứa; các thiết bị chuyên ngành dầu khí như các thiết bị của kho chứa khí hóa lỏng và các nhà máy lọc hóa dầu, các nhà máy Nhiệt điện... Từng bước phát triển thị phần trong lĩnh vực thi công chế tạo và lắp đặt các chân đế giàn khoan, hệ thống Toppide, các công trình/dự án bảo vệ an ninh biển đảo của ngành dầu khí và Bộ Quốc Phòng. Đồng thời mở



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

rộng thị phần trong lĩnh vực sửa chữa và tháo dỡ giàn khoan trong giai đoạn duy tu và đã hết niên hạn sử dụng, từng bước phát triển lĩnh vực sửa chữa các nhà máy chế biến, năng lượng dầu khí và kho chứa dầu khí trên bờ.

- Phát triển thị phần trong lĩnh vực thi công các công trình liên quan đến các hệ thống Điện Dân dụng, Điện Công nghiệp và Điện Điều khiển.
- Tăng trưởng hàng năm từ 15-20%, dự kiến tăng vốn điều lệ đến năm 2018 lên 500 tỷ đồng.

**1.5.3 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

Tiếp tục tổ chức tham gia và thực hiện công tác an sinh xã hội như tham gia đóng góp Quỹ tương trợ dầu khí, Quỹ vì thế hệ trẻ; các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Xóa đói giảm nghèo”; Ủng hộ đồng bào thiên tai lũ lụt... và các loại quỹ khác do Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam và Tổng Công ty Cổ phần xây lắp Dầu khí Việt Nam tổ chức và phát động với tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau một cách nghiêm túc và trách nhiệm.

**1.6 Các rủi ro:**

Công ty rất quan ngại đến các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như việc thực hiện các mục tiêu của Công ty như:

- Sự cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp/tập đoàn kinh tế xuyên quốc gia của nước ngoài. Giá cả của nhiều loại thiết bị, vật tư, nhiên liệu chủ yếu và dịch vụ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư có những diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư và khả năng cạnh tranh của Công ty trên thường trường xây lắp.
- Các dự án của Tập đoàn giao Tổng công ty đều là những dự án lớn có tổng mức đầu tư cao, nên sức ép về thu xếp vốn là rất lớn, việc triển khai thu xếp vốn của dự án còn phụ thuộc nhiều vào giá dầu và tình hình chính trị... Trong khi đó việc tiếp cận nguồn vốn Ngân hàng rất khó khăn.
- Một số dự án, công trình dự kiến tiếp thị hoặc thi công không triển khai được do chủ đầu tư tạm dừng hoặc giãn tiến độ.
- Năng lực và khả năng cạnh tranh trên thị trường của Công ty còn một số hạn chế nhất định về cơ sở hạ tầng, năng lực thiết bị thi công, tiềm lực tài chính, kinh nghiệm quản lý, nhân lực ... Nguồn nhân lực chất lượng cao bị thiếu hụt.
- Thị trường chứng khoán chưa khởi sắc/ tiếp tục sụt giảm dẫn đến Công ty chưa thể tăng vốn điều lệ
- Do Công ty bị lỗ, nên rất khó khăn trong việc tiếp thị đấu thầu từ nay đến hết năm 2017.

Với vị trí hiện nay của công ty là một trong những đơn vị chủ lực của Tổng công ty, đòi hỏi tập thể Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty nỗ lực hết mình, ra sức thi đua hoàn thành xuất sắc các chương trình, kế hoạch đề ra, đưa Công ty PVC-PT vực dậy, thoát khỏi các khó khăn để ngày càng phát triển.





## II – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2014:

### 2.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2014 là năm tình hình kinh tế cả nước gặp nhiều khó khăn, nếu giá dầu tiếp tục giảm như hiện nay thì một số Chủ đầu tư của Công ty PVC-PT như: Vietsovpetro, Pvoil, PVGas... có thể dừng sản xuất ở một số giàn khai thác có sản lượng dưới mức hòa vốn, tạm ngừng triển khai các dự án tìm kiếm, thăm dò. Do vậy sản lượng khai thác giảm ảnh hưởng trực tiếp thực hiện thi công các dự án cho các nhà thầu.

– Năm 2014, nguồn việc làm của công ty khó khăn, công việc chủ yếu là từ các công trình chuyển tiếp từ năm 2013. Một số công trình ký trong năm 2014 chưa đủ điều kiện triển khai thi công. Ngoài ra, Công ty rất khó khăn về tiếp cận các nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng để phục vụ SXKD.

### 2.2 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| TT | Chỉ tiêu                                 | Kế hoạch năm 2014 | Thực hiện năm 2014<br>(Số liệu đã kiểm toán) | % TH so với KH năm 2014 |
|----|--|-------------------|--|-------------------------|
| 1  | Vốn điều lệ                              | 200,000           | 200,000                                      | 100,00                  |
| 2  | Giá trị sản lượng                        | 780,000           | 145,816                                      | 18,69                   |
| 3  | Doanh thu                                | 650,000           | 184,163                                      | 28,33                   |
| 4  | Lợi nhuận trước thuế                     | 12,000            | -159,666                                     | -                       |
| 5  | Lợi nhuận sau thuế                       | 9,36              | -159,666                                     | -                       |
| 6  | Chi trả cổ tức                           | 0                 | 0  | -                       |
| 7  | Đầu tư                                   | 10,36             | 1,14   | 11,00                   |
| 8  | Thu nhập bình quân<br>(triệu đồng/tháng) | 7,61              | 6,38   | 83,84                   |

- **Về sản lượng:** Giá trị sản lượng thực hiện năm 2014 là 145,816 tỷ đồng, đạt 18,69% so với kế hoạch năm (145.816 tỷ đồng/780,000 tỷ đồng).
- **Về doanh thu:** Giá trị doanh thu thực hiện năm 2014 là 184,163 tỷ đồng, đạt 28,33% so với kế hoạch năm (184,163 tỷ đồng/650,000 tỷ đồng).
- **Về lợi nhuận trước thuế:** lỗ -159.666 tỷ đồng



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

- *Về đầu tư*: Giá trị đầu tư thực hiện năm 2014 là 1,14 tỷ đồng đạt 11,00% so với kế hoạch (1.14/10,36 tỷ đồng)
- *Về thu nhập bình quân*: Thu nhập bình quân năm 2014 là 6,38 triệu đồng/người/tháng, đạt 83,84% so với kế hoạch năm (6,38 triệu đồng/7,61 triệu đồng).

Trong năm 2014 giá trị doanh thu thấp chỉ đạt 28,33% kế hoạch (184,163/650 tỷ), doanh thu năm 2014 chủ yếu là từ các công trình chuyển tiếp từ các năm trước đó, các công trình có giá trị lớn mới ký năm 2014 đều chưa đủ điều kiện thi công. Doanh thu thấp nhưng chi phí cố định của Công ty vẫn phải chi trả như: lương cán bộ quản lý, chi phí văn phòng, chi phí khấu hao gần như không giảm, đặc biệt là trả chi phí lãi vay cho các tổ chức tín dụng và ngân hàng. Ngoài ra một số các công trình tiềm ẩn lỗ từ các năm trước, khi quyết toán các công trình số lỗ này được cộng dồn lũy kế vào năm 2014.

## 2.2. Tổ chức và nhân sự :

### 2.2.1 Danh sách Ban điều hành hiện nay :

| STT | Họ và Tên   | Chức vụ        | Số lượng CP có quyền biểu quyết | Tỷ lệ sở hữu % |
|-----|---|----------------|---------------------------------|----------------|
| 1   | Ông Nguyễn Minh Châu  | Giám đốc       | -                               |                |
|     | <i>Đại diện vốn Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí VN</i> |                | 8.000.000                       | 40.00          |
| 2   | Ông Trần Quang Ngọc   | Phó giám đốc   | -                               | -              |
| 3   | Ông Trương Xuân Sỹ  | Phó giám đốc   | -                               | -              |
| 4   | Ông Phạm Quốc Trung   | Phó giám đốc   | 5.700                           | 0.03           |
| 5   | Ông Mai Đình Bảo  | Phó giám đốc   | 5.000                           | 11.03          |
|     | <i>Đại diện vốn Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí VN</i> |                | 2.200.000                       |                |
| 6   | Ông Nguyễn Minh Ngọc  | Phó giám đốc   | -                               | -              |
| 7   | Ông Nguyễn Anh Tuấn   | Phó giám đốc   | -                               | -              |
| 8   | Ông Vũ Văn Huy  | Kế toán trưởng | -                               | -              |

### 2.2.2 Tóm tắt lý lịch trích ngang của Ban điều hành:

#### 1- Giám đốc Nguyễn Minh Châu:

Giới tính : Nam

Chức vụ : Giám đốc kiêm Chủ tịch HĐQT

Sinh ngày : 20/03/1967

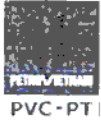


**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : Gio Phong, Gio Linh, Quảng Trị  
Địa chỉ thường trú: Số 90/30/3 Hoàng Văn Thụ, Phường 7, TP.Vũng Tàu  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Ngành Quản trị Kinh doanh

**Quá trình công tác:**

| <b>Từ tháng, năm đến tháng, năm</b> | <b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác</b>  |
|-------------------------------------|---|
| 02/1986 – 06/1989                   | Hạ sỹ, Tiểu đoàn 42, Bộ tham mưu MT 779, Quân khu 7   |
| 04/1996 – 01/1999                   | Cán bộ Kỹ thuật - Xí nghiệp Xây dựng Kỹ thuật – Công ty Xây lắp Bà Rịa Vũng Tàu   |
| 02/1999 – 03/2001                   | Xí nghiệp Xây dựng số 4 - Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí  |
| 04/2001 – 01/2006                   | Đội trưởng, Xí nghiệp Xây dựng số 4 - Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí  |
| 01/2006 – 05/2006                   | Đội trưởng Đội Xây lắp Kinh doanh Nhà số 1 – Công ty CP Xây lắp Dầu khí   |
| 05/2006 – 07/2007                   | Phó Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp và Kinh Doanh Nhà số 1 - Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí.  |
| 07/2007 – 01/2008                   | Phó Trưởng Ban Đầu tư Xây dựng - Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí  |
| 01/2008 – 06/2008                   | Phó trưởng Chi nhánh - Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí tại VT  |
| 07/2008 – 10/2009                   | Ban Chuẩn bị đầu tư Dự án Nam đô thị Hậu Giang – Công ty CP Xây lắp Dầu khí Miền Nam, Ban Đầu tư & Dự án PVC, BDH Dự án Nhà máy khí điện Nhơn Trạch 2 - PVC |
| 11/2009 – 05/2010                   | Phó Ban Quản lý Dự án - Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.  |
| 06/2010 – 10/2010                   | Trưởng Ban Quản lý Dự án, Trưởng Ban Quản lý Công trình Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.  |
| 08/2012 – 03/2013                   | Chánh văn phòng, Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí  |



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

| <b>Từ tháng, năm đến tháng, năm</b> | <b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác</b>   |
|-------------------------------------|--|
| 04/2013 – 2/12/2014                 | Phó Giám đốc, Bí Thư chi bộ cơ quan II thuộc Đảng bộ Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí |
| 02/12/2014 đến nay                  | Giám đốc kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                            |

**2- Phó giám đốc – Trần Quang Ngọc**

Giới tính : Nam

Sinh ngày : 01/06/1966

Quê quán : Nguyễn Thị Minh Khai- Phường Vị Hoàng, TP Nam Định, Tỉnh Nam Định

Địa chỉ thường trú: 3D2-12-4 GranviewD - Phú Mỹ Hưng- Phường Tân Phong- Quận 7- TP Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Chức vụ hiện tại: Phó Giám Đốc Công ty, kiêm UV HĐQT

**Quá trình công tác:**

| <b>Từ tháng, năm đến tháng năm</b> | <b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác</b>   |
|------------------------------------|--|
| 5/1991 - 10/1993                   | Chuyên viên Phòng Thương Mại Dịch vụ, Công ty Dịch vụ Dầu khí PSC (Nay là PTSC)  |
| 10/1993 - 01/2007                  | Chuyên viên, Chuyên viên chính nhóm trưởng dự án Phòng Thương Mại và Dịch vụ Xi nghiệp liên doanh Vietsovpetro                       |
| 01/2007 - 8/2007                   | Trưởng phòng Kế hoạch Ban quản lý dự án Điện Nhơn Trạch, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam   |
| 8/2007 – 01/2008                   | Phó ban quản lý dự án Điện Nhơn Trạch, Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam  |
| 01/2008 – 31/7/2010                | Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH 1 thành viên Tư vấn quản lý dự án Điện lực Dầu khí 2  |
| 8/2010 – 31/7/2014                 | Phó bí thư Đảng ủy, Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần tư vấn Dự án Điện lực Dầu khí (PCC)                                       |
| 8/2014 đến nay                     | Phó giám đốc kiêm Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí thuộc Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam |



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

**3- Phó giám đốc – Trương Xuân Sỹ**

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 25/04/1977

Quê quán: Xã Phúc Thọ, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú: 58 Lô Q, Lương Thế Vinh, Phường 9, Tp Vũng Tàu

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện Công Nghiệp.

Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty

**Quá trình công tác:**

| <b>Từ tháng, năm đến tháng năm</b> | <b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, đoàn thể)</b>                             |
|------------------------------------|--|
| 2001 -2002                         | Cán bộ kỹ thuật – Phòng kỹ thuật Công ty CP Xây Lắp Điện HTG, TP HCM.                                |
| 2002-2003                          | Cán bộ giám sát – Tập đoàn Xây dựng Hazama - Nhật Bản  |
| 2003-2005                          | Cán bộ kỹ thuật – Phòng KTKT – XN Sửa chữa PTN và XL Điện nước thuộc Công ty Thiết kế và XD Dầu Khí. |
| 2005-2007                          | Đội phó Đội XL Điện Nước – XN XL Đường ống Bể chứa DK thuộc Công ty Thiết kế và XD Dầu Khí.          |
| 2007-2018                          | Đội trưởng Đội XL Điện Nước – XN XL Đường ống Bể chứa DK thuộc Công ty Thiết kế và XD Dầu Khí.       |
| 2008-2009                          | Phó phòng TM-VT Công ty TNHH MTV XL Đường ống Bể chứa DK thuộc Tổng Công ty CP XL DK VN.             |
| 2009-2010                          | Đội trưởng Đội XL Điện Nước Công ty TNHH MTV XL Đường ống Bể chứa DK thuộc Tổng Công ty CP XL DK VN. |
| 2010-2013                          | Đội trưởng Đội XL Điện Nước Công ty CP XL Đường ống Bể chứa DK thuộc Tổng Công ty CP XL DK VN.       |
| 2013-Nay                           | Phó Giám đốc công ty PVC-PT  |

**4- Phó giám đốc- Mai Đình Bảo**

Giới tính : Nam

Sinh ngày : 15/11/1964

Nơi sinh : Sơn Quang – Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Sơn Quang - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Địa chỉ thường trú: Số 10- Nguyễn Văn Cừ- P.9- TP. Vũng tàu

Trình độ chuyên môn: Cử nhân TCKT



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

**Quá trình công tác:**

| <b>Từ tháng, năm đến tháng năm</b> | <b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, đoàn thể)</b>               |
|------------------------------------|--|
| 03/1988 - 05/1991                  | Nhân viên Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa thuộc Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí |
| 06/1991 - 05/1995                  | Phó phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa                                  |
| 06/1995 - 04/1997                  | Quyên trưởng phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa – PVECC                 |
| 05/1997 - 03/2001                  | Trưởng phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa – PVECC                       |
| 04/2001 - 11/2004                  | Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa – PVECC           |
| 12/2004 - 11/2007                  | Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bồn bể và Điện nước       |
| 12/2007 - 11/2009                  | Kế toán trưởng Công ty TNHH 1TV Xây lắp Đường ống Bồn bể Dầu khí                       |
| 12/2009 - 01/2011                  | Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí – PVC                 |
| 01/2011 -7/2013                    | Phó giám đốc, Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                        |
| 07/2013–Nay                        | Phó giám đốc, kiêm UV HĐQT Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí           |

**5-Phó giám đốc- Phạm Quốc Trung**

Giới tính : Nam

Chức vụ : Phó giám đốc

Sinh ngày : 15/10/1961

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Hải Phương - Hải Hậu - Nam Định

Địa chỉ thường trú: Số 14G2- Nguyễn Thái Học -Phường 7- TP. Vũng tàu

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

**Quá trình công tác:**

| <b>Từ tháng, năm đến tháng năm</b> | <b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác</b> |
|------------------------------------|--|
| 10/1979 - 1984                     | Sinh viên Trường ĐH Bách Khoa Hà Nội       |



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ  
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

| Từ tháng, năm đến tháng năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác  |
|-----------------------------|--|
| 02/1985 - 1987              | Kỹ thuật thi công công trình mở rộng nhà máy xi măng Hà Tiên 1 - Thủ Đức                                 |
| 07/1987 - 1993              | Kỹ thuật thi công công trình gia công, lắp đặt các chân đế giàn khoan Xí nghiệp Lắp máy và Xây dựng 18/3 |
| 04/1993 - 07/1996           | Trưởng phòng Kỹ thuật Xí nghiệp Lắp máy và Xây dựng 18/3   |
| 07/1996 - 08/1996           | Phó giám đốc Xí nghiệp Lắp máy và Xây dựng 18/3  |
| 08/1996 - 10/2000           | Giám đốc Xí nghiệp Lắp máy và Xây dựng 18/3  |
| 10/2000 - 09/2001           | Giám đốc Xí nghiệp Lắp máy và Xây dựng 18/2  |
| 2001 - 2002                 | Kỹ thuật viên Công ty Lắp máy và Xây dựng 18   |
| 2002 - 2003                 | Chuyên viên ban quản lý dự án các khu công nghiệp Bà Rịa - Vũng Tàu                                      |
| 2003 - 2004                 | Phó giám đốc Xí nghiệp cơ khí  |
| 2004 - 2005                 | Phó giám đốc Xí nghiệp kết cấu thép  |
| 2005 - 2008                 | Phó ban dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất - PVC  |
| 2008 - 2009                 | Chủ tịch HĐQT Công ty Xây lắp Dầu khí miền Trung   |
| 03/2009 - 09/2009           | Tổng giám đốc Công ty Xây lắp Dầu khí miền Nam   |
| 10/2009 - 11/2009           | Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH ITV Xây lắp Đường ống Bồn bể Dầu khí                                      |
| 12/2009 đến nay             | Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí   |

**6-Phó giám đốc- Nguyễn Minh Ngọc**

Giới tính : Nam

Chức vụ : Phó giám đốc

Sinh ngày : 21/8/1972

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Gia Trung - Gia Viễn - Ninh Bình

Địa chỉ thường trú: Số 217A - Nguyễn Hữu Cảnh, P.Thắng Nhất 9.TP. Vũng tàu

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện - Điện tử

**Quá trình công tác:**

| Từ tháng, năm Đến tháng năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đã, chính quyền, đoàn thể) |
|-----------------------------|---|
|-----------------------------|---|



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ  
MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

| <b>Từ tháng, năm<br/>Đến tháng năm</b> | <b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác<br/>(Đảng, chính quyền, đoàn thể)</b>  |
|--|---|
| 12/1998 - 06/2001                      | CB kỹ thuật - Xí nghiệp Thiết kế & Khảo sát trực thuộc Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí (PVECC)  |
| 06/2001 - 06/2004                      | Trưởng nhóm thiết kế điện, điều khiển - Xí nghiệp Thiết kế & Khảo sát trực thuộc Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí (PVECC)  |
| 06/2004 - 06/2006                      | Trưởng nhóm thiết kế điện, điều khiển - Phòng Thiết kế & QLDA Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí (PVECC)   |
| 06/2006 - 12/2008                      | Trưởng nhóm quản lý, thiết kế điện, điều khiển - Ban ĐHDA Phân phối khí thấp áp - Giai đoạn 2 trực thuộc Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí (Sau này đổi tên là công ty Xây lắp Dầu khí "PV Construction") |
| 12/2008 - 12/2009                      | Phó phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Xây lắp Đường ống Bồn bể Dầu khí trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC)   |
| 12/2009 - 12/2010                      | Trưởng phòng Kỹ thuật - An toàn Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC)  |
| 01/2011 - Nay                          | Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC)   |

**7- Phó Giám đốc – Nguyễn Anh Tuấn**

Giới tính: Nam  
 Sinh ngày: 24/11/1975  
 Quê quán: Xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An  
 Địa chỉ thường trú: 41/18 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Thắng Nhất, TP  
 Vũng Tàu, Bà Rịa – Vũng Tàu  
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Địa chất dầu khí  
 Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty PVC-PT

**Quá trình công tác:**

| <b>Từ tháng, năm đến<br/>tháng năm</b> | <b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác</b>                 |
|--|--|
| 10/1997 - 2007                         | CBKT, Đội phó Đội 1, XN Kết cấu Kim loại & Lắp máy DK      |
| 2008 - 7/2010                          | Đội trưởng Đội 3, Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy DK |





**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

| Từ tháng, năm đến tháng năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác                               |
|-----------------------------|---|
| 2010 – 8/2012               | Trưởng phòng VT-TB, Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy DK      |
| 8/2012 – 8/2014             | Giám Đốc XN2, Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy DK            |
| 8/2014 – 8/2/2015           | Trưởng phòng Thương Mại, Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy DK |
| 9/2/2015-nay                | Phó Giám đốc Công ty PVC-PT                                       |

**8-Kế toán trưởng – Vũ Văn Huy**

- Sinh ngày : 20 / 07 / 1979
- Quê quán: Xã Trục Thanh, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định
- Địa chỉ thường trú: Xóm 9, thôn Thị Cẩm, xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Thạc Sĩ Kinh tế
- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng

**Quá trình công tác:**

| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác  |
|------------------------------|--|
| Từ 11/2001÷4/2003            | Phụ trách phòng Tài chính kế toán tại Nhà máy SX Giấy Văn Chấn- Công ty chế biến lâm nông sản Thực phẩm Yên Bái.         |
| Từ 5/2003 ÷3/2004            | Kế toán trưởng BQL Dự án Nhà máy sản xuất ống thép Sông Đà- Công ty Sông Đà 11.  |
| Từ 4/2004÷6/2006             | Kế toán trưởng BQL Dự án Nhà máy Thủy điện Thác Trắng- Công ty CP Sông Đà 11.  |
| Từ 7/2006÷6/2010             | Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 11 tại Miền Nam - Công ty Sông Đà 11.  |
| Từ 4/2009÷6/2010             | Thành viên Ban Kiểm soát-Công ty CP Kỹ thuật Điện Sông Đà  |
| Từ 9/2009÷6/2010             | Thành viên Ban Kiểm soát-Công ty CP Đầu tư Xây lắp Sông Đà   |
| Từ 7/2010÷7/2011             | Phó Kế toán trưởng kiêm trợ lý Hội đồng quản trị-Công ty CP Sông Đà Hà Nội(Công ty con của TCT Sông Đà, TCT nắm 55% VDL) |
| Từ 8/2011÷01/2013            | Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư Phát triển Bình An  |



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ  
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

| Từ tháng, năm<br>đến tháng, năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác   |
|---------------------------------|---|
| Từ 1/2013÷10/2013               | Kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà-Hà Nội (Công ty con của TCT Sông Đà, TCT nắm 55% V&L) |
| Từ 10/2013÷6/2014               | Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán -Kiểm toán PVC  |
| Từ 7/2014 đến nay               | Kế toán trưởng Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                             |

### 2.2.3 Thay đổi trong Ban điều hành trong năm:

Thực hiện công tác đổi mới doanh nghiệp và được sự chấp thuận của Tổng Công ty mẹ, Công ty đã làm thủ tục:

- Đề Ông **Đàm Quang Hưng** sẽ thôi giữ chức **Quyền Trưởng phòng Tài chính Kế toán** để giữ chức Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty PVC-PT kể từ ngày 1/7/2014.
- Tiếp nhận và bổ nhiệm Ông **Vũ Văn Huy**, sinh ngày 20/7/1979, Thạc sỹ Kinh tế, cử nhân Kinh tế ngành kế toán, chuyên viên Ban Tài chính kiểm toán Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam giữ chức vụ **Kế toán trưởng Công ty PVC-PT** kể từ ngày 1/7/2014.
- Bổ nhiệm Ông **Trương Xuân Sỹ** - Kỹ sư điện công nghiệp nguyên Đội trưởng Đội Xây lắp Điện nước làm Phó Giám đốc Công ty PVC-PT kể từ 1/7/2014.
- Đề Ông **Tô Xuân Mai** thôi giữ chức Phó giám đốc Công ty (thôi kiêm UV HĐQT) để nhận nhiệm vụ khác kể từ ngày 28/7/2014.
- Tiếp nhận và bầu bổ sung Ông **Trần Quang Ngọc**, sinh ngày 1/6/1996, Kỹ sư mỏ, Thạc sỹ quản trị kinh doanh, nguyên ủy viên HĐQT, kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Dự án Điện lực Dầu khí, giữ chức Phó Giám đốc (kiêm Ủy viên HĐQT) kể từ ngày 28/7/2014.
- Đề Ông **Nguyễn Hữu Đức** thôi giữ chức Giám đốc Công ty (thôi kiêm UV HĐQT PVC-PT) để nhận nhiệm vụ mới kể từ ngày 2/12/2014
- Bầu bổ sung Ông **Nguyễn Minh Châu**- Sinh ngày 20/3/1967, Cử nhân kinh tế - ngành quản trị kinh doanh, nguyên Phó giám đốc Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), là người đại diện phần vốn của PVC tại PVC-PT (8.000.000 cổ phần) làm Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giữ chức Giám đốc PVC-PT kể từ ngày 2/12/2014.
- Bổ nhiệm Ông **Nguyễn Anh Tuấn** Trưởng phòng Thương Mại, Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy DK làm Phó Giám đốc Công ty PVC-PT Ngày 8/2/2015.

### 2.2.4 Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách đãi ngộ:



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

Công ty cố gắng thực hiện công tác chi trả tiền lương, tiền thưởng đúng theo quy chế, quy định của Công ty, chế độ lương thêm giờ, BHXH, BHYT, bảo hiểm sinh mạng theo đúng thỏa ước lao động tập thể đã ký. Mặc dù công việc ít, sản lượng thấp, song để thu hút và giữ chân người lao động, Công ty vẫn cố gắng duy trì mức lương bình quân 2014 là : **6,387,000 đồng/người/tháng**

Báo cáo nhân lực Công ty (tính đến 31/12/2014)

| Diễn giải                 | 31/12/2014       |
|---------------------------|------------------|
| SL Cán bộ, công nhân viên | <b>590 người</b> |
| Theo trình độ chuyên môn  |                  |
| - Trên đại học            | 6 người          |
| - Kỹ sư / Cử nhân         | 158 người        |
| - Cao đẳng / Trung sơ cấp | 43 người         |
| - Công nhân kỹ thuật      | 383 người        |

Nhằm vươn tới mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài, Công ty đã xây dựng chính sách đối với người lao động theo định hướng sau:

- Thực hiện theo Bộ luật lao động của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Thực hiện theo nội quy, quy định của Công ty PVC-PT
- Thực hiện theo thoả ước lao động tập thể

Ngoài ra Công ty:

- Không ngừng nâng cao năng lực quản lý điều hành của cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, xây dựng, tổ chức tập huấn cho các cán bộ quản lý theo mô hình tổ chức quản lý mới và làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, đào tạo cán bộ, đáp ứng yêu cầu hiện tại và đáp ứng nhiệm vụ lâu dài của Công ty.
- Xem xét bổ nhiệm những cán bộ kỹ thuật năng động, nhiệt tình và có năng lực, trong công việc có khả năng quản lý, để đáp ứng yêu cầu của sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật, lành nghề, có kỹ thuật tay nghề cao theo chuyên ngành của Công ty. Tạo điều kiện để người lao động học tập, rèn luyện, gắn bó xây dựng Công ty.

Xong năm 2014 vì một số nguyên nhân khách quan và chủ quan nên Công ty bị lỡ và việc chậm trả lương đã làm một số Kỹ sư có kinh nghiệm không trụ được lâu dài với Công ty.

### **2.3 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

Trong năm 2014, Công ty không tham gia đầu tư vào lĩnh vực ngoài ngành nghề kinh doanh chính của Công ty. Kế hoạch đầu tư năm 2014 cũng chưa thực hiện được, do phải sắp xếp bố trí nguồn vốn để chuẩn bị cho một số dự án lớn vào năm sau.



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

Trong năm 2014, Công ty chi đầu tư: 1,14 tỷ để sửa chữa, cải tạo lại văn phòng Công ty tại TP. Vũng Tàu để CBCNV làm việc.

**2. 4 Tình hình tài chính:**

**2.4.1 Tình hình tài chính:**

ĐVT: VNĐ

| Chỉ tiêu                          | Năm 2013        | Năm 2014         | % tăng giảm |
|-----------------------------------|-----------------|------------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 647.668.556.498 | 293.712.382.408  | -54,65%     |
| Doanh thu thuần                   | 349.989.525.446 | 184.163.135.468  | -47,38%     |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | -37.885.366.070 | -151.910.857.212 |             |
| Lợi nhuận khác                    | 2.301.025.233   | -7.755.575.611   |             |
| Lợi nhuận trước thuế              | -35.584.340.837 | -159.666.432.823 |             |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức        | 0%              | 0%               |             |

**2.4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :**

| Chỉ tiêu   | Năm 2013        | Năm 2014        | Ghi chú |
|--|-----------------|-----------------|---------|
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>                        |                 |                 |         |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn:<br>TSLĐ/ nợ ngắn hạn                | 1,20            | 0,77            |         |
| + Hệ số thanh toán nhanh :<br>TSLĐ – Hàng tồn kho<br>Nợ ngắn hạn | 0,77            | 0,57            |         |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                                 |                 |                 |         |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản  | 72,4%           | 93,1%           |         |
| + Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu                                       | 262%            | 1341,5%         |         |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                         |                 |                 |         |
| + Vòng quay hàng tồn kho<br>Giá vốn hàng bán                     | 2               | 2               |         |
| Hàng tồn kho bình quân   | 350.924.139.485 | 301.318.164.523 |         |
|  | 211.479.189.563 | 126.616.083.305 |         |
| + Doanh thu thuần /Tổng tài sản                                  | 0,54            | 0,62            |         |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                          |                 |                 |         |



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

| Chỉ tiêu  | Năm 2013 | Năm 2014 | Ghi chú |
|---|----------|----------|---------|
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần              | -10,2%   | -86,7%   |         |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu               | -19,9%   | -783,6%  |         |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản                 | -5,5%    | -54,36%  |         |
| + Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần | -10,8%   | -82,5%   |         |

**2.5 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :**

**2.5.1 Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 20.000.000 Cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : Không có

**2.5.2 Cơ cấu cổ đông:**

| STT | Danh mục  | SL Cổ phiếu       | Tỷ lệ %       | Số lượng cổ đông | Cơ cấu cổ đông (người) |              |
|-----|---|-------------------|---------------|------------------|------------------------|--------------|
|     |   |                   |               |                  | Tổ chức                | Cá nhân      |
|     | <b>Tổng số lượng cổ phiếu</b>                                 | <b>20.000.000</b> | <b>100%</b>   | <b>1.445</b>     | <b>10</b>              | <b>1.435</b> |
| 1   | Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)                         | 10.200.000        | 51%           | 1                | 1                      |              |
|     | - Trong nước  | 10.200.000        | 51%           | 1                | 1                      |              |
|     | - Nước ngoài  |                   |               |                  |                        |              |
| 2   | Cổ đông là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (sở hữu < 5%) | 163.040           | 0,82 %        | 9                | 9                      |              |
|     | - Trong nước  | 127.270           | 0,64%         | 6                | 6                      |              |
|     | - Nước ngoài  | 35.770            | 0,18%         | 3                | 3                      |              |
| 3   | <b>Cổ đông khác</b>   | <b>9.636.960</b>  | <b>48,18%</b> | <b>1.435</b>     | <b>0</b>               | <b>1.435</b> |
|     | - Trong nước  | 9.628.060         | 48,14 %       | 1.429            | 0                      | 1.429        |
|     | - Nước ngoài  | 8.900             | 0,04 %        | 6                |                        | 6            |
| 4   | Công đoàn Công ty   |                   |               |                  |                        |              |
| 5   | Cổ phiếu quỹ  |                   |               |                  |                        |              |

**2.5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm:** Không có

**2.5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:**

Tổng số cổ phiếu quỹ Công ty có đến thời điểm hiện tại là : 0 CP. Trong năm 2014 Công ty đã thực hiện giao dịch bán 178.490 cổ phiếu quỹ.

**2.5.5 Các chứng khoán khác:** Không có



### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 3.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

##### 3.1.1 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014:

(Kết quả sau kiểm toán)

| TT | Chỉ tiêu                                 | Kế hoạch năm 2014 | Thực hiện năm 2014<br>(Số liệu đã kiểm toán) | % TH so với KH năm 2014 |
|----|--|-------------------|--|-------------------------|
| 1  | Vốn điều lệ                              | 200,000           | 200,000                                      | 100,00                  |
| 2  | Giá trị sản lượng                        | 780,000           | 145,816                                      | 18,69                   |
| 3  | Doanh thu                                | 650,000           | 184,163                                      | 28,33                   |
| 4  | Lợi nhuận trước thuế                     | 12,000            | -159,666                                     | -                       |
| 5  | Lợi nhuận sau thuế                       | 9,36              | -159,666                                     | -                       |
| 6  | Chi trả cổ tức                           | 0                 | 0  | -                       |
| 7  | Đầu tư                                   | 10,36             | 1,14   | 11,00                   |
| 8  | Thu nhập bình quân<br>(triệu đồng/tháng) | 7,61              | 6,38   | 83,84                   |

- **Về sản lượng:** Giá trị sản lượng thực hiện năm 2014 là 145,816 tỷ đồng, đạt 18,69% so với kế hoạch năm (145,816 tỷ đồng/780,000 tỷ đồng).
- **Về doanh thu:** Giá trị doanh thu thực hiện năm 2014 là 184,163 tỷ đồng, đạt 28,33% so với kế hoạch năm (184,163 tỷ đồng/650,000 tỷ đồng).
- **Về lợi nhuận trước thuế:** lỗ -159,666 tỷ đồng
- **Về đầu tư:** Giá trị đầu tư thực hiện năm 2014 là 1,14 tỷ đồng đạt 11,00% so với kế hoạch (1,14/10,36 tỷ đồng)
- **Về thu nhập bình quân:** Thu nhập bình quân năm 2014 là 6,38 triệu đồng/người/tháng, đạt 83,84% so với kế hoạch năm (6,38 triệu đồng/7,61 triệu đồng).

Trong năm 2014 giá trị doanh thu thấp chỉ đạt 28,33% kế hoạch (184,163/650 tỷ), doanh thu năm 2014 chủ yếu là từ các công trình chuyển tiếp từ các năm trước đó, các công trình có giá trị lớn mới ký năm 2014 đều chưa đủ điều kiện thi công. Doanh thu thấp nhưng chi phí cố định của công ty vẫn phải chi trả như: lương cán bộ quản lý, chi phí văn phòng, chi phí khấu hao gần như không giảm, đặc biệt là trả chi phí lãi vay cho các tổ chức tín dụng và ngân hàng. Ngoài ra một số các công trình tiềm ẩn lỗ từ



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU-KHÍ  
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

các năm trước, khi quyết toán các công trình số lỗ này được cộng dồn lũy kế vào năm 2014.

### 3.1.2 Những tiến bộ công ty đã đạt được:

Năm 2014 Công ty đã đạt được một số kết quả như sau :

- Chuyển Trụ sở Chi nhánh - Xi nghiệp Xây lắp số 5 từ 35 G, đường 30/4 TP. Vũng tàu về số 01 Phan Văn Nghị, TP Vũng tàu và chuyển Trụ sở Công ty từ tầng 6 Petroland Tower, 12 Tân trào, Quận 7, Tp Hồ Chí Minh về 35 G Đường 30/4 TP. Vũng tàu từ tháng 5/2014 để tiết giảm chi phí quản lý và thuận tiện cho công tác tiếp thị và thi công các công trình của các đơn vị truyền thống và tiềm năng trong ngành dầu khí, cũng như phù hợp với hầu hết tâm tư nguyện vọng của CBCNV Công ty.
- Chỉ đạo việc kê khai tài sản thu nhập từ Đội phó /Phó phòng trở lên và niêm yết theo đúng quy định.
- Ký kết Hợp đồng xây lắp với Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) về việc *Cung cấp vật tư, gia công, lắp đặt đường ống cấp và thải nước làm mát – Dự án nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2* với giá trị hợp đồng chính thức chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng là **614.012.223.350** đồng .
- Ký kết Phụ lục 7 hợp đồng kinh tế số 150404 /LILAMA-PVC-PT với Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam (LILAMA) giá trị Hợp đồng đã được điều chỉnh giảm tạm tính sau thuế còn **281.560.894.760** đồng.
- Ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng phục vụ Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 với Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Đông Đô (Postbank), Hạn mức tín dụng chung: **470.000.000.000** đồng (Bốn trăm bảy mươi tỷ ).
- Trong điều kiện kinh phí hạn hẹp, song công tác tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội CCB) vẫn hoạt động đều. Phong trào TDDT diễn ra sôi nổi. Đoàn thanh niên đã tổ chức giải thi đấu bóng đá, bóng chuyền, tennis, kéo co chào mừng kỷ niệm 31 năm thành lập Tổng Công ty PVC. Tổ chức cho chị em phụ hợp mặt nhân dịp 8/3 và 20/10; khen thưởng cho cháu học sinh khá, giỏi và tặng quà cho các cháu nhân dịp 1/6, dịp tết trung thu, các hoạt động diễn ra sôi nổi có ý nghĩa. Vận động CBCNV tham gia đóng góp ủng hộ các quỹ nói chung theo chủ trương của Tổng công ty và Tập đoàn dầu khí.

### 3.2. Tình hình tài chính:

#### 3.2.1 Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của công ty giảm 353 tỷ đồng từ 647 tỷ đồng đầu năm xuống 294 tỷ đồng cuối năm tương đương 55%. Trong đó tài sản dài hạn giảm 12 tỷ tương đương 14%, tài sản ngắn hạn giảm 341 tỷ đồng tương đương 62%.

Về tài sản dài hạn không có biến động lớn là do trong năm 2014 nền kinh tế bị khủng hoảng, các công trình bị hoãn tiến độ nên công ty không đầu tư mua thêm máy



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP-ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

móc thiết bị phục vụ sản xuất mà tận dụng các máy móc hiện có và thuê ngoài.

Về tài sản ngắn hạn giảm 341 tỷ đồng từ 552 tỷ đồng xuống 211 tỷ đồng tương đương 55%, chủ yếu là do giảm phải thu khách hàng 186 tỷ đồng (từ 258 tỷ xuống 72 tỷ). Hàng tồn kho giảm 140 tỷ đồng (từ 196 tỷ đồng xuống 56 tỷ đồng) và một số tài sản ngắn hạn khác giảm nhưng giá trị không nhiều. Giá trị hàng tồn kho giảm chủ yếu là do các công trình như Kho chứa LPG lạnh Thị Vải, công trình nhà máy xử lý khí Cà Mau, công trình cung ứng dịch vụ DMC tại cảng VietsovPetro vừa được ký quyết toán.

### **3.2.2 Tình hình nợ phải trả:**

Công nợ phải trả của công ty giảm 195 tỷ đồng (từ 468 tỷ đồng xuống 273 tỷ đồng) tương đương 42%. Việc giảm công nợ ngắn hạn này chủ yếu là do giảm vay ngắn hạn của các ngân hàng và tổ chức tín dụng, giảm các khoản phải trả, phải nộp khác. Toàn bộ công nợ phải trả của Công ty đều là VNĐ nên không có bất kỳ ảnh hưởng gì từ việc chênh lệch tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động kinh doanh.

#### **- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ**

Công nợ trong năm giảm chủ yếu là do vay ngắn hạn giảm 187 tỷ đồng (từ 459 tỷ đồng xuống 272 tỷ đồng) tương đương 41%. Người mua trả tiền trước giảm 124 tỷ đồng (từ 152 tỷ đồng xuống 28 tỷ đồng) tương đương 82%. Các khoản công nợ phải trả khác có biến động nhưng không nhiều, nên kinh tế đang trong giai đoạn khủng hoảng nên việc chiếm dụng vốn của khách hàng cũng bị hạn chế.

#### **- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.**

Toàn bộ công nợ của Công ty đều được thể hiện bằng tiền VNĐ nên sự thay đổi tỷ giá hối đoái không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất.

### **3.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

- Công ty từng bước hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ các phòng ban và các đơn vị trực thuộc. Năm 2014, Công ty có **05 phòng** gồm: Phòng Tổ chức Hành chính; Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Kinh Tế -Kế hoạch; Phòng Kỹ thuật An toàn; Phòng Thương mại Đầu tư; 04 Ban : Ban LPG Thái Bình, Ban LPG Đình Vũ Hải Phòng, Ban P5,P6, Ban UFC 85. **05 đội** thi công Đội xây lắp 1; Đội xây lắp 2; Đội xây lắp 6; Đội xây lắp 7 và Đội xây lắp điện nước và **01 chi nhánh -Xí nghiệp** (hạch toán phụ thuộc) Chi nhánh - Xí nghiệp Xây lắp 5.

- Trong những tháng đầu năm 2015 thực hiện chủ trương sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020 để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của PVC-PT, Công ty đã thực hiện tái cấu trúc tổng thể và nâng cao năng lực quản trị của PVC-PT giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025. Theo đó cơ cấu Công ty gồm 06 Phòng chức năng và 4 Xí nghiệp ( như đã nói ở trên).

- Thực hiện xây dựng quy hoạch cán bộ cấp ủy, quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp trong Công ty giai đoạn 2015-2020 trình Tổng Công ty phê duyệt. Làm tốt





**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

công tác quy hoạch, nhận xét, đánh giá cán bộ năm hàng năm theo đúng quy chế quản lý cán bộ của Tổng công ty, của Công ty. Chú trọng đến lực lượng cán bộ trẻ đã qua đào tạo và có kinh nghiệm thực tế thi công, để giao nhiệm vụ quản lý, điều hành các dự án, kết hợp với việc kiểm tra bồi dưỡng cán bộ.

- Xây dựng và ban hành Quy chế quản lý cán bộ của Đảng ủy Công ty làm cơ sở để quy hoạch và lựa chọn cán bộ.

**3.4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

- Xây dựng PVC-PT phát triển, bền vững và đủ năng lực đảm nhận công việc trong lĩnh vực chế tạo, lắp đặt, thi công các công trình đường ống, bồn chứa, bồn chịu áp lực, bồn chứa khí hoá lỏng; bình chịu áp lực và hệ thống công nghệ, các kho tàng trữ xăng dầu, kho chứa khí hóa lỏng. Phần đầu là đơn vị chủ lực của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tiếp tục phát triển Công ty đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025 phù hợp đề án Tái cấu trúc Công ty mẹ - Tổng Công ty PVC.
- Thực hiện thi công đảm bảo tiến độ các hạng mục công việc trong dự án nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đã ký trong năm 2014: Lắp đặt các thiết bị cơ điện, Hệ thống lưới tiếp địa; Hệ thống cấp và thải nước làm mát và các hạng mục dự kiến Tổng công ty giao trong năm 2015. Hoàn thành khối lượng Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 chiếm 78,14% (584,46/748 tỷ) giá trị sản lượng kế hoạch năm 2015 đưa ra;
- Thi công hoàn thành công trình P5 (do PVC-MS là tổng thầu); hoàn thành hạng mục công trình của dự án Tam đảo 05; BK4A ; các công trình sửa chữa giàn của Liên doanh Việt Nga Vietsovpetro (VSP);
- Thực hiện công tác tiếp thị các công trình trên bờ, ngoài biển với VSP và các đơn vị trong ngành.
- Quyết toán các công trình còn tồn đọng với chủ đầu tư, với các thầu phụ.

**IV- ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**4.1 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

**1. Thuận lợi:**

Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí ( PVC-PT) đã có gần 27 năm kinh nghiệm về xây lắp đường ống bể chứa dầu khí và là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam, Công ty luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo sát sao kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các tổ chức đoàn thể và các Ban chuyên môn của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Bằng các hành động thiết thực như hỗ trợ Công ty giải quyết một số khó khăn về tài chính, việc làm và nhân sự cho Công ty, điều đó đã tạo điều kiện tích cực giúp đỡ Công ty PVC-PT giảm bớt khó khăn cho PVC-PT trong giai đoạn trước mắt tạo tiền đề cho PVC-PT lâu dài. Trong khó khăn,



nhưng có một lực lượng CBCNV luôn đồng sức đồng lòng, giúp Công ty vượt qua khó khăn, để phát triển.

## 2. Khó khăn:

Năm 2014 tình hình thế giới diễn biến vẫn rất phức tạp. Tình hình kinh tế vĩ mô trong nước chưa thật sự vững chắc. Đặc biệt, tình hình Biển đông diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến hòa bình, ổn định phát triển kinh tế xã hội đất nước; ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của các đơn vị trong nước. Chính phủ đã đưa ra một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho SXKD, hỗ trợ thị trường, tuy nhiên tình hình kinh tế vẫn hết sức khó khăn, việc tiếp cận vốn vay của ngân hàng khó khăn và mất nhiều thủ tục.

Hoạt động SXKD của Công ty chịu sự tác động rất lớn của nền kinh tế nói chung, dẫn đến việc làm cho CBCNV ít. Theo chủ trương của Chính phủ và của Tập đoàn một số dự án lớn bị dừng và giãn tiến độ, một số dự án nhỏ khác của Tập đoàn, Công ty đều phải đấu thầu trong sự cạnh tranh khốc liệt với các đơn vị khác trong PVC và PVN. Năm 2013 Công ty bị lỗ nên không thể đấu thầu, nguồn công việc chính phụ thuộc vào Tổng Công ty nhưng hầu hết kế hoạch triển khai các dự án đều bị chậm hoặc chưa đến kỳ tiến độ như nên Công ty không có đủ nguồn công việc thực hiện doanh thu đề ra. Nợ đọng từ chủ đầu tư, nội bộ và công nợ không thể đòi của PVC-Metal và PVC-Sài Gòn đã gây khó khăn lớn về vốn cho PVC-PT, chi phí tài chính lớn, lãi suất cao; Các tổ chức tín dụng xiết chặt nguồn vay, nên gần như Công ty không mở được tín dụng để vay thực hiện các công trình đã ký, cũng như mở các loại bảo lãnh theo yêu cầu. Ngoài ra, việc chuyển trụ sở Công ty từ Vũng Tàu lên TP. HCM và ngược lại trong vòng 2 năm qua, cũng gây tổn thất không nhỏ về người và tài chính của PVC-PT.

## 4.2 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

Ban giám đốc đã có nhiều cố gắng trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động. Song Bộ máy điều hành còn nhiều bất cập từ công tác tiếp thị đấu thầu đến công tác quản lý chi phí, mua sắm vật tư thiết bị, công tác khoán, thuê thầu phụ kể cả công tác thu hồi công nợ, công tác điều hành không tốt dẫn đến thua lỗ lớn như Dự án Kho chứa lạnh LPG Thị Vải. Ngoài ra công tác kiểm soát việc thực hiện và triển khai Nghị quyết của HĐQT tại các Bộ phận, Đơn vị trực thuộc chưa kiên quyết

Trong thời gian tới, để hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả hơn nữa Ban Giám đốc cần:

- Tích cực tiếp thị đấu thầu tìm kiếm công ăn việc làm về cho Công ty, xem đây là nhiệm vụ quan trọng nhất .
- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, bám sát và chỉ đạo quyết liệt công tác làm hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán giữa các bộ phận với Chủ đầu tư sao cho đồng bộ tránh để lại vay quá lớn như năm 2014.
- Tăng cường quản trị nội bộ.



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

- Cũng cố lại lực lượng đầu thầu, quản lý chặt chẽ các chi phí sản xuất của các Chi nhánh – Xí nghiệp để giảm giá thành tăng hiệu quả đầu thầu.
- Chú ý xem xét đến việc mua sắm trực tiếp từ các nhà thầu nước ngoài, tránh mua qua quá nhiều khâu trung gian.

### **4.3 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

#### **4.3.1 Dự báo tình hình ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị năm 2015:**

Dự báo tình hình công ăn việc làm của PVC-PT trong năm 2015 sẽ khởi sắc hơn với các dự án đã được Tập đoàn, Tổng Công ty giao cho tham gia như Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, Nâng cấp công suất cảng LPG Đình Vũ Hải Phòng, Long Phú, Sông Hậu... sẽ đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Song Công ty lại đối mặt với nguy cơ thiếu hụt về vốn và nhân lực chất lượng cao để phục vụ SXKD. Khó khăn lớn nhất của PVC-PT là vốn: để trả lương, bảo hiểm xã hội, trả nợ khách hàng và để phục vụ SXKD; Đồng thời nguồn nhân lực chất lượng cao để thực hiện công trình đang bị thiếu hụt trầm trọng. Đây là những khó khăn và thử thách mà Công ty sẽ phải đối đầu trong năm 2015.

#### **4.3.2 Các nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT:**

Trên cơ sở các kết quả các chỉ tiêu chính đạt được trong năm 2014 và dự báo tình hình năm 2015, HĐQT Công ty xác định các nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp chủ yếu sau:

- Lãnh đạo phần đầu thực hiện các mục tiêu chủ yếu: Sản lượng đạt 748 tỷ; Doanh thu đạt 533 tỷ; Lợi nhuận trước thuế đạt 13,25 tỷ; Thu nhập bình quân 7,49 triệu đồng/người/tháng.
- Tập trung lãnh đạo Công ty sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp; tái cấu trúc toàn bộ Công ty để đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả và chuyên sâu từ lãnh đạo đến các phòng ban Xí nghiệp trực thuộc. Thực hiện công tác tuyển dụng theo tiến độ của các dự án để dần dần xây dựng lại đội ngũ cán bộ và công nhân có kinh nghiệm về cho Công ty.
- Tập trung lãnh đạo tìm mọi cách khơi thông dòng vốn cho SXKD. Làm việc với các ngân hàng và các tổ chức tín dụng cấp tín dụng cho SXKD; Khoanh nợ, giãn nợ để giảm chi phí lãi vay. Đẩy mạnh công tác lập hồ sơ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu, tích cực trong công tác thu hồi vốn và công nợ nhằm giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác tiếp thị đầu thầu và tìm kiếm công ăn việc làm về cho Công ty. Chỉ đạo triển khai thi công tốt các dự án sửa chữa giàn VSP, P5, P6, Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Kho LPG Đình Vũ Hải Phòng, UFC Đạm Phú Mỹ, Chung cư thu nhập thấp Côn Đảo... từng bước lấy lại niềm tin với các Chủ đầu tư trong ngành.
- Tăng cường công tác kiểm soát chi phí quản lý sản xuất, giám sát hoạt động SXKD của Công ty và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty và



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

trong các Dự án, đảm bảo tất cả các công trình, dự án Công ty thi công đều có lãi hoặc không bị lỗ.

- Tiếp tục chỉ đạo duy trì và thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và hệ thống an toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn BS OHSAS 18001:2007, tiêu chuẩn ASME cho công tác sản xuất chế tạo bồn áp lực.
- Tổ chức thực hiện Bầu HĐQT /BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm công khai minh bạch với mục đích lựa chọn nhân sự HĐQT /BKS Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí nhiệm kỳ 2015-2020 là một tập thể đoàn kết, thống nhất, bản lĩnh, trí tuệ; có năng lực và lãnh đạo tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.
- Tích cực tìm kiếm các đối tác để bán / chuyển nhượng / hoặc cho thuê lại tài sản tầng 6 Petroland Tower, 12 Tân Trào, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh với diện tích 1.194m<sup>2</sup> của Công ty PVC-PT (với giá trị lúc mua là 44 tỷ đồng) để lấy nguồn kinh phí phục vụ SXKD cho Công ty.

## V- QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 5.1 Hội đồng quản trị

#### 5.1.1 Thành viên và cơ cấu HĐQT :

| STT | Họ và Tên   | Chức vụ                     | Số lượng CP có quyền biểu quyết | Tỷ lệ sở hữu |
|-----|---|-----------------------------|---------------------------------|--------------|
| 1   | Ông Nguyễn Minh Châu                                | Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc |                                 |              |
|     | <i>Đại diện vốn Tổng Công Cổ phần XL Dầu khí VN</i> |                             | 8.000.000                       | 40,00        |
| 2   | Ông Mai Đình Bảo                                    | UV HĐQT kiêm Phó giám đốc   | 5.000                           | 0,025        |
|     | <i>Đại diện vốn Tổng Công Cổ phần XL Dầu khí VN</i> |                             | 2.200.000                       | 11,00        |
| 3   | Ông Trần Quang Ngọc                                 | UV HĐQT kiêm Phó giám đốc   | -                               | -            |
| 4   | Ông Hoàng Ngọc Tuyên                                | UV HĐQT                     | 10.000                          | 0,05         |
| 5   | Ông Nguyễn Ngọc Dũng                                | UV HĐQT                     | -                               | -            |

#### 5.1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

Hoạt động của HĐQT trên nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Năm 2014 là năm đầy khó khăn và thách thức đối với PVC-PT, Hội đồng quản trị PVC – PT đã làm việc nỗ lực để đưa ra các quyết định kịp thời và chỉ đạo, giám sát tình hình triển khai các chủ trương, Nghị quyết của Tập đoàn, Tổng Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014. Ngoài các cuộc họp giao ban cùng với Ban giám đốc, các Trưởng phòng, ban chức năng và các Đội Xây lắp trực thuộc Công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp.

Từ kết quả hoạt động 2013 và những nhận định chung về năm 2014, ngay từ cuối năm 2013, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo triển khai một số công việc quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh và tăng cường quản lý, đưa Công ty vào kiểm soát đặc biệt và giám sát toàn diện từ khâu tổ chức, ký kết Hợp đồng kinh tế, mua sắm VTTB và giao khoán cho các đơn vị trực thuộc (thể hiện tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 30/12/2013).

Trong năm 2014 Hội đồng quản trị đã triệu tập **29** phiên họp để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm của HĐQT, ban hành **22** Nghị quyết và **89** quyết định để Ban giám đốc triển khai mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể :

Trong công tác điều hành thực hiện triệt để quy chế về quản lý tài chính của Công ty. Ngoài ra, để quản lý dòng tiền HĐQT đã chỉ đạo Phòng Tài chính-Kế toán lập Kế hoạch thu-chi tài chính hàng tuần trình Giám đốc xem xét và thông qua ý kiến Hội đồng Quản trị trước khi thực hiện.

Đặc biệt để thuận tiện trong việc quản lý, giảm thiểu các rủi ro trong quá trình thực hiện HĐQT đã yêu cầu: Toàn bộ các Dự án trước khi thi công phải lập dự toán dự kiến chi phí thực hiện trình HĐQT phê duyệt.

## **5.2 Ban Kiểm soát**

### **5.2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

| <b>STT</b> | <b>Họ và Tên</b>    | <b>Chức vụ</b> | <b>Số lượng CP có quyền biểu quyết</b> |
|------------|---------------------|----------------|--|
| 1          | Ông Bùi Thức Quý    | Trưởng ban     | 6.480                                  |
| 2          | Ông Trần Trung Kiên | Thành viên     |  |
| 3          | Ông Nguyễn Đức Đạt  | Thành viên     |  |

### **5.2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Ngoài các hoạt động thường xuyên theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ tổ chức hoạt động của PVC-PT, Ban Kiểm soát PVC-PT đã thực hiện những việc sau:



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BÉ CHỨA DẦU KHÍ  
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

| STT | Số Biên bản | Ngày họp   | Nội dung   |
|-----|-------------|------------|--|
|     |             |            | Ban kiểm soát năm 2013 và kế hoạch năm 2014<br>+ Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán;<br>+ Tờ trình thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2013 và kế hoạch trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2014;<br>+ Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014;<br>+ Thông qua các nội dung của thỏa thuận khung giữa Tổng Công ty PVC và Công ty PVC-PT;<br>+ Tờ trình sửa đổi điều lệ |
| 7   | 05/BB-HĐQT  | 06/5/2014  | V/v Vay vốn tại Ngân hàng TPCP Bưu điện Liên Việt – CN Vũng Tàu  |
| 8   | 06/BB-LT    | 28/5/2014  | Họp liên tịch Ban thường vụ Đảng ủy – HĐQT ngày 28/5/2014 về công tác tổ chức, nhân sự và tái cơ cấu, công tác định biên   |
| 9   | 07/BB-HĐQT  | 20/6/2014  | Họp HĐQT mở rộng gồm một số nội dung chính sau: sửa đổi lương chức danh công việc; công tác chuẩn bị cho DA NM Nhiệt điện Thái Bình 2; công tác quản trị tài chính và một số công tác khác.  |
| 10  | 08/BB-HĐQT  | 04/8/2014  | Họp HĐQT mở rộng về việc kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD Quý II năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ Quý III năm 2014   |
| 11  | 09/BB-HĐQT  | 04/8/2014  | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 12  | 10/BB-HĐQT  | 12/8/2014  | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 13  | 11/BB-HĐQT  | 12/8/2014  | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 14  | 12/BB-HĐQT  | 15/9/2014  | Họp HĐQT mở rộng về việc kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD Quý II năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ Quý III năm 2014   |
| 15  | 13/BB-HĐQT  | 13/10/2014 | Họp HĐQT mở rộng với các nội dung chính sau:<br>1- Thông qua quy chế của Ban PVC-PT Thái Bình 2.<br>2- Thông qua phương án lương trong Công ty quản lý<br>3- Và một số công tác khác   |
| 16  | 14/BB-HĐQT  | 13/10/2014 | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 17  | 14B/BB-HĐQT | 18/10/2014 | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 18  | 15/BB-HĐQT  | 11/11/2014 | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 19  | 16/BB-HĐQT  | 17/11/2014 | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

| STT | Số Biên bản | Ngày họp   | Nội dung   |
|-----|-------------|------------|--|
| 20  | 17/BB-HĐQT  | 18/11/2014 | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 21  | 18/BB-HĐQT  | 18/11/2014 | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 22  | 19/BB-HĐQT  | 28/11/2014 | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 23  | 20/BB-HĐQT  | 2/12/2014  | Họp liên tịch Thường vụ Đảng ủy- HĐQT ngày 2/12/2014 về Thay đổi nhân sự và quản lý và điều hành tại Công ty PVC-PT  |
| 24  | 21/BB-HĐQT  | 12/12/2014 | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 25  | 22/BB-HĐQT  | 15/12/2014 | Họp HĐQT gồm một số nội dung chính: Thông qua phân công nhiệm vụ trong HĐQT, công tác quản lý, quản trị của Công ty. |
| 26  | 23/BB-HĐQT  | 15/12/2014 | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 27  | 24/BB-HĐQT  | 15/12/2014 | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 28  | 25/BB-HĐQT  | 27/12/2014 | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |
| 29  | 26/BB-HĐQT  | 29/12/2014 | V/v Vay vốn, bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân – CN Vũng Tàu   |

**5.1.3 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.**

| TT | Họ và tên            | Chức danh     | Chứng chỉ  | Ghi chú |
|----|----------------------|---------------|--|---------|
| 1  | Ông Nguyễn Minh Châu | Chủ tịch HĐQT | Quản trị kinh doanh  |         |
| 2  | Ông Trần Quang Ngọc  | Ủy viên HĐQT  | Bồi dưỡng kiến thức kỹ năng lãnh đạo quản lý doanh nghiệp            |         |
| 3  | Ông Hoàng Ngọc Tuyên | Ủy viên HĐQT  | Quản lý kinh tế  |         |
| 4  | Ông Nguyễn Ngọc Dũng | Ủy viên HĐQT  | Kỹ năng quản lý điều hành cho lãnh đạo các đơn vị thành viên TĐ DKVN |         |

**5.2 Ban Kiểm soát**



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

**5.2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

| STT | Họ và Tên           | Chức vụ    | Số lượng CP có quyền biểu quyết |
|-----|---------------------|------------|---------------------------------|
| 1   | Ông Bùi Thức Quý    | Trưởng ban | 6.480                           |
| 2   | Ông Trần Trung Kiên | Thành viên |                                 |
| 3   | Ông Nguyễn Đức Đạt  | Thành viên |                                 |

**5.2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Ngoài các hoạt động thường xuyên theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ tổ chức hoạt động của PVC-PT, Ban Kiểm soát PVC-PT đã thực hiện những việc sau:

- Phối hợp với HĐQT – Ban Giám đốc trong việc xây dựng các quy chế của Công ty nhằm làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, các đoàn kiểm tra của Tập đoàn, Tổng Công ty.
- Phối hợp với các Phòng/Ban Công ty, Xí nghiệp, Đội sản xuất kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất, quản lý chi phí sản xuất, công tác điều hành sản xuất của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện pháp luật nhà nước, Nghị quyết của Đại hội cổ đông, các chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên. Các quy chế của Tập đoàn, Tổng Công ty và Công ty.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính, quý, năm của Công ty.
- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc, cập nhật thông tin để đề xuất, kiến nghị các giải pháp phục vụ cho công tác quản lý điều hành sản xuất của Công ty.

**5.2.3 Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát :**

- Năm 2014, Ban Kiểm soát PVC-PT có 3 thành viên, nhưng trong đó 02 người bán chuyên trách, nên việc hoạt động của Ban Kiểm soát gặp khó khăn, công việc thường chỉ trao đổi qua điện thoại và email, hoạt động của những người bán chuyên trách hầu hết chỉ tập trung cho nhiệm vụ chuyên môn nên nhiệm vụ của các thành viên Ban Kiểm soát không phát huy hết vai trò trách nhiệm. năm 2014 là năm mà Ban Kiểm soát hoạt động nhiều nhất. Trước tình hình SXKD không tốt của Công ty. Ban Kiểm soát đã thường xuyên phát huy quyền hạn nhiệm vụ của mình, thực hiện quyền giám sát trên mọi lĩnh vực hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc, bộ máy quản lý điều hành. Thường xuyên đưa ra các kiến nghị đề xuất với bộ máy quản lý điều hành, Hội đồng quản trị, cơ quan quản lý cấp trên về những bất cập, yếu kém trong công tác quản trị Công ty. Thường xuyên kiểm tra tính chính xác của các báo cáo tài chính để có kiến nghị kịp thời về tình hình tài chính và thực trạng công tác bảo toàn vốn sản xuất





**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

kinh doanh của Công ty mặc dù các kiến nghị chưa được thực hiện tốt nên công tác quản trị công ty yếu kém, kết quả SXKD thua lỗ.

- Công tác kiểm soát tuân thủ: Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (PVC-PT) là Công ty đại chúng được niêm yết trên sàn chứng khoán TP. Hồ Chí Minh. Ban Kiểm soát đã thường xuyên kiểm tra tính tuân thủ trong hoạt động như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, kiểm soát việc thực hiện các quy chế, quy định theo pháp luật hiện hành. Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn và Tổng Công ty. Trong năm qua hoạt động của Công ty tuân thủ tốt.
- Công tác kiểm soát hoạt động: Năm 2014 là năm Công ty PVC-PT hoạt động SXKD đạt hiệu quả thấp, bên cạnh những nguyên nhân khách quan do nền kinh tế, do cắt giảm kế hoạch đầu tư. Nhưng nguyên nhân chủ quan vẫn là nguyên nhân chủ yếu, công tác tổ chức sản xuất, quản lý điều hành không tốt từ công tác đầu thầu, khoán, công tác quản lý chi phí, quy trình mua sắm vật tư thiết bị còn nhiều bất cập không đáp ứng được nhiệm vụ SXKD, Ban Kiểm soát thường xuyên kiến nghị nhưng không được khắc phục.
- Công tác kiểm soát báo cáo tài chính: Trong năm 2014, công tác báo cáo đã có nhiều tiến bộ, Ban Kiểm soát thường xuyên giám sát Phòng Tài chính – Kế toán làm công tác kiểm kê để xác định chính xác các khoản phải thu, đặc biệt là xác định được khối lượng dở dang để trích lập dự phòng phản ánh đúng tình hình tài chính của đơn vị đến thời điểm báo cáo. Công tác hoạch toán kế toán thực hiện đúng theo quy định của Bộ Tài chính và các chuẩn mực kế toán đã ban hành.
- Kết quả báo cáo tài chính năm 2014 đã được Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam soát xét.
- Ban Kiểm soát Công ty thường xuyên kiểm tra và kết hợp với các đoàn kiểm tra của Tổng Công ty, của Tập đoàn để kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...

**2.6 Giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

*2.6.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:*

ĐVT: VNĐ

| STT       | Họ và tên                                       | Thù lao kiêm nhiệm | Lương       | Ghi chú                                     |
|-----------|---|--------------------|-------------|---|
| <b>I-</b> | <b>Hội đồng Quản trị</b>                        |                    |             |   |
| 1         | Ông Nguyễn Minh Châu<br>(Chủ tịch HĐQT kiêm GD) |                    |             |   |
| 2         | Ông Nguyễn Ngọc Dũng<br>(UV HĐQT)               |                    | 313.250.636 | Lương chuyên trách HĐQT                     |
| 3         | Ông Trần Quang Ngọc<br>(UV HĐQT - Phó GD)       | 7.500.000          |             | Kiểm nhiệm kế từ 28/7/2014-> đến 31/12/2014 |



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ  
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

| STT                     | Họ và tên   | Thù lao<br>kiêm nhiệm | Lương       | Ghi chú  |
|-------------------------|---|-----------------------|-------------|--|
| 4                       | Ông Mai Đình Bảo<br>(UV HĐQT - Phó GD)                    | 18.000.000            |             |  |
| 5                       | Ông Hoàng Ngọc Tuyên<br>(UV HĐQT)                         | 10.500.000            | 122.187.372 | Lương chuyên<br>trách HĐQT từ<br>1/7/2014 đến<br>31/12/2014        |
| 6                       | Ông Nguyễn Hữu Đức<br>(Nguyên UV HĐQT- kiêm<br>Giám đốc ) |                       |             | Kể từ 1/1/2014-> đến<br>2/12/2014                                  |
| 7                       | Ông Tô Xuân Mai<br>(Nguyên UV HĐQT - Phó<br>GD)           | 10.500.000            |             | Kể từ 1/1/2014-> đến<br>28/07/2014                                 |
| <b>II- Ban Giám đốc</b> |   |                       |             |  |
| 1                       | Ông Nguyễn Minh Châu<br>(Giám đốc kiêm Chủ tịch<br>HĐQT)  |                       |             |  |
| 2                       | Ông Phạm Quốc Trung<br>(Phó GD)                           |                       | 273.187.201 |  |
| 3                       | Ông Nguyễn Minh Ngọc<br>(Phó GD)                          |                       | 252.514.580 |  |
| 4                       | Ông Mai Đình Bảo-<br>(Phó GD kiêm UV HĐQT)                |                       | 271.161.455 |  |
| 5                       | Ông Trương Xuân Sỹ<br>(Phó GD)                            |                       | 121.168.859 | Lương Phó giám<br>đốc kể từ 1/7/2014-<br>31/12/2014                |
| 6                       | Ông Hoàng Ngọc Tuyên<br>Phó GD kiêm UVHĐQT                |                       | 271.920.455 | Lương Phó giám<br>đốc kể từ 1/1/2014-<br>1/7/2014                  |
| 7                       | Ông Nguyễn Hữu Đức<br>Nguyên Giám đốc- kiêm<br>UV HĐQT    |                       | 288.165.364 | Kể từ 1/1/2014-><br>đến 2/12/2014                                  |
| 8                       | Ông Tô Xuân Mai<br>Nguyên P. Giám đốc-kiêm<br>UV HĐQT     |                       | 170.630.819 | Kể từ 1/1/2014-> đến<br>28/07/2014                                 |
| <b>II Ban Kiểm soát</b> |   |                       |             |  |
| 1                       | Ông Bùi Thức Quý  |                       | 231.120.000 |  |
| 2                       | Ông Nguyễn Đức Đạt<br>(Kiêm nhiệm TV BKS)                 | 8.000.000             |             | Lương làm tại Công<br>ty PVC-MS . Kiêm<br>nhiệm kể từ<br>29/4/2014 |
| 3                       | Ông Trần Trung Kiên<br>(Kiêm nhiệm TV BKS)                | 6.000.000             |             | Lương là chuyên<br>viên P. Kinh tế Kế                              |



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

| STT | Họ và tên                                | Thù lao kiêm nhiệm | Lương                | Ghi chú                                |
|-----|--|--------------------|----------------------|--|
|     |  |                    |                      | hoạch                                  |
| 4   | Ông Đỗ Quang Hiền<br>(Kiêm nhiệm TV BKS) | 4.000.000          |                      | Kiểm nhiệm kể từ<br>1/1/2014-29/4/2014 |
|     | <b>Cộng ( I+II+III)</b>                  | <b>12.000.000</b>  | <b>2.315.306.741</b> |  |

Ghi chú: Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm (đã trích trước chi phí) là : 64.500.000 đồng

*2.6.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có*

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm mua, |
|-----|---------------------------|----------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|-----------------------|
|     |                           |                            | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                       |
| 1   | Bùi Thúc Quý              | Trưởng BKS                 | 10.000                    | 0.05  | 6.480                      | 0.03  | Đã bán 3.520          |

*2.6.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có*

*2.6.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:*

Công ty đã thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của Pháp luật về quản trị Công ty.

## **VI . BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **6.1.Ý kiến kiểm toán:**

#### **6.1.1 Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

Như trình bày tại Thuyết minh số 7 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Công ty có khoản trả trước cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn và Công ty Cổ phần Thiết bị Nội ngoại thất Dầu khí đã tồn đọng trên ba năm kể từ thời điểm Công ty nhận bàn giao lại từ Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam với số tiền khoảng 31,9 tỷ VND. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về khả năng thu hồi cũng như số dự phòng cần trích lập đối với khoản trả trước nói trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số dự phòng cho khoản trả trước hay không.

#### **6.1.2 Ý kiến kiểm toán Deloitte:**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề đã nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ  
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh:

- Báo cáo tài chính kèm theo được lập với giả định Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục. Như trình bày tại Thuyết minh số 2 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, trong năm 2014, doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bị suy giảm mạnh, đồng thời, Công ty phát sinh khoản lỗ là 159.666.432.823 VND. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Công ty có khoản lỗ lũy kế là 194.760.377.056 VND và nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là 62.116.215.261 VND. Công ty đang thiếu hụt khoản vốn lưu động để thanh toán các khoản nợ đến hạn, số dư các khoản vay quá hạn chưa được thanh toán là 27.786.858.743 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2013: 40.282.285.358 VND). Các yếu tố này có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Các kế hoạch của Ban Giám đốc liên quan tới vấn đề này được trình bày tại Thuyết minh số 2. Báo cáo tài chính kèm theo chưa bao gồm bất kỳ điều chỉnh nào có thể có phát sinh từ sự kiện không chắc chắn này.

- Như trình bày tại Thuyết minh số 30 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty có các khoản công nợ đang tranh chấp với nhà cung cấp và công nợ về thuế giá trị gia tăng, lãi phạt chậm nộp có thể có tương ứng với doanh thu đã ghi nhận nhưng chưa xuất hóa đơn. Báo cáo tài chính kèm theo chưa bao gồm bất kỳ điều chỉnh nào có thể có phát sinh từ sự kiện không chắc chắn này.

### 6.2 Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Báo cáo tài chính năm được kiểm toán đính kèm bao gồm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán .

(Đã được đăng tải trên Website của Công ty [www.pvc-pt.vn](http://www.pvc-pt.vn) mục Tin cổ đông)

Xác nhận của Đại diện theo pháp luật của Công ty



GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Minh Châu